

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 349/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Huỳnh Nh, sinh năm: 1997;

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh Lê Đăng Anh Ch, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Ấp Th, xã Th, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Huỳnh Nh và anh Lê Đăng Anh Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể Nh sau:

- Về tình cảm: Chị Lê Thị Huỳnh Nh và anh Lê Đăng Anh Ch thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nh được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Nhật Đăng Kh, sinh ngày 17/3/2016.

Anh Ch có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Kh hàng tháng, mỗi tháng bằng ½ mức lương tối thiểu do nhà nước quy định (thời điểm hiện tại tương đương 745.000 đồng/tháng); thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ khi án có hiệu lực pháp

luật đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Ch được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nh tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0016132 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên chị Nh đã thi hành xong.

Anh Ch không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- UBND xã Th;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Phú